

Số: 170 /QĐ-YMB

Yên Mạc, ngày 29 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT YÊN MÔ B**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1833/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và cấp bù chi hoạt động năm 2025;

Xét đề nghị của kế toán trường THPT Yên Mô B.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường THPT Yên Mô B để thực hiện thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và cấp bù chi hoạt động năm 2025 (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Website trường;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu:VT, KT.



An Thị Quế

Đơn vị: Trường THPT Yên Mô B

Chương: 422

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 170/QĐ- YMB ngày 29/12/2025 của hiệu trưởng trường THPT Yên Mô B)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có</b>	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>812.800,0</b>
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	812.800,0
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	

Số: 1833/QĐ-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 29 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân bổ, giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí và cấp bù chi hoạt động năm 2025 cho Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Liêm**

**GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính Phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và mức hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông dân lập, tư thục, người học chương trình giáo dục phổ thông tại các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục từ năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;*

*Căn cứ Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách tỉnh năm 2025 cho Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí năm 2025 và cấp bù chi phí hoạt động năm 2025 cho Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Liêm;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, số tiền 97.819.150.000 đồng (Chín mươi bảy tỷ, tám trăm mười chín triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) để thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí năm học 2025-2026 và cấp bù chi hoạt động

năm 2025 cho Trung tâm GDNN-GDTX Thanh Liêm, chi tiết số liệu theo biểu số 48 và 49 đính kèm.

**Điều 2.** Các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm rà soát số liệu, xác định và đề nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số kinh phí chi thường xuyên năm 2025 đã được bố trí cao hơn thực tế (do số thu học phí để cân đối, đảm bảo chi hoạt động thường xuyên của đơn vị thực tế thu được năm 2025 cao hơn số thu học phí để cân đối, đảm bảo chi hoạt động thường xuyên xác định tại thời điểm xây dựng dự toán) đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2026 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính. Căn cứ vào dự toán được giao, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng phòng Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực V;
- Các phòng giao dịch KBNN khu vực V;
- PGĐ: Ngô Quang Tuệ;
- Lưu: VT, TC;

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tiến Dũng**



Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình

Biểu số 48

Chương: 422

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

Đơn vị: Trường THPT Yên Mô B

Mã số (ĐVSĐNSNN):

1046481

Mã KBNN nơi giao dịch:

1312

(Kèm theo quyết định từ số 1833/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	B	C
	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>812.800</b>
<b>1</b>	<b>Thu sự nghiệp</b>	<b>0</b>
	- Học phí	
	- Thu dịch vụ khác	
<b>2</b>	<b>Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Loại 070-074)</b>	<b>812.800</b>
	- Kinh phí giao tự chủ	
	- Kinh phí giao không tự chủ (thực hiện chính sách an sinh xã hội: hỗ trợ học sinh, học viên đóng học phí)	812.800